TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ	*X, ngày 19 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lù Thị L, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang;

Bị đơn: Anh Cáo Sào T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14; khoản 5, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lù Thị L và anh Cáo Sào T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Cáo Sào T nhất trí ly hôn với chị Lù Thị L.

Về con chung: Chị Lù Thị L và anh Cáo Sào T có 2 con chung là cháu Cáo Đức C1, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2015 và cháu Cáo Thị T1, sinh ngày 05 tháng

12 năm 2018. Hai bên thỏa thuận thống nhất anh Cáo Sào T, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cáo Đức C1 và cháu Cáo Thị T1 đến tuổi trưởng thành. Chị Lù Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lù Thị L có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về con riêng: không có.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Lù Thị L và anh C Sào Thịnh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về tài sản riêng: Chị Lù Thị L trả cho anh C Sào T 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) là tài sản riêng của anh T đưa cho chị L cất giữ.

Về án phí: Chị Lù Thị L được miễn toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- UBND xã T,
huyện X, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Bình